TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày: 10-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viển.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Và Dưỡng.

2. Bà Trần Thúy Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân– Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7-Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án Khu vực 7-Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Lương Ngọc Cẩm T - sinh năm 1995, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số nhà C, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc L (Đã chết) và bà Lưu Kim T1, sinh năm: 1962; có chồng Võ Lâm Sơn H, sinh năm 1991 và 04 người con lớn sinh năm 2017 và nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2025 đến ngày 01/8/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay "có mặt".

2. Lê Thọ S (tên gọi khác: Bé H1) - sinh năm 1998, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp P, xã T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thọ K, sinh năm: 1972 (Đã chết) và bà Đỗ Thị Diễm H2, sinh năm: 1975; chưa có vợ con; tiền sự: Không; nhân thân: Không.

- Tiền án: Ngày 28/4/2022, Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7-Đồng Nai) xử 05 năm tù về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2022/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 31/5/2025 và chấp hành xong án phí tháng 9/2022.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/7/2025 và tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ, tỉnh Đồng Nai cho đến nay "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Võ Minh T2, sinh năm 2000 "vắng mặt".

Nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Lã Dương Minh T3, sinh năm 1996 "vắng mặt".

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai.

3/ Ông Nguyễn Công T4, sinh năm 1992 "vắng mặt".

Nơi cư trú: ấp Đ, xã L, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/7/2025, tại quán cà phê "Dũng M" thuộc ấp P, xã T, tỉnh Đồng Nai, Phòng PC04 Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an xã T phát hiện và bắt quả tang Lê Thọ S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán cho người khác, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 3,5cm x 1 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy đá.
- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 2,5cm x 1,5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy đá.
- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 08cm x 5,5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy đá.
- 01 điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh, số IMEI1: 864751066826473, số IMEI 2: 864751066826465, không gắn sim.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, biển số: 49E1-515.29, số máy: JF66E0098366, số khung: RLHJF5819GY098339, dung tích xi lanh: 108.

Sau khi làm với S, Cơ quan Công an đã tiến hành thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Lương Ngọc Cẩm T và thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín, kích thước 5cm x 3cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy đá.
- 01 điện thoại di động hiệu S1 A03S, màu đen, IMEI1: 351547181531822, số IMEI 2: 356247271531821, không gắn sim của T.
- 100.000 đồng là tiền ma túy T đã bán ma túy từ trước đó.

Đồng thời, Cơ quan CSĐT thi hành Lệnh khám xét khẩn đối với chỗ ở của Lê Thọ S, quá trình khám xét, cơ quan Công an phát hiện trong nhà vệ sinh tại phòng trọ của S thuộc ấp P, xã T, tỉnh Đồng Nai có 01 gói nylon hàn kín, kích thước 6cm

x 5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng là gói ma túy trước đó T đưa cho S mang về phòng trọ của S cất giấu để bán lại cho người khác.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

Lê Thọ S mới chấp hành xong án phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vào ngày 31/5/2025. Từ giữa tháng 7/2025, do không có việc làm và có nhu cầu sử dụng ma túy nên S đã giúp sức cho Lương Ngọc Cẩm T trong việc mua bán ma túy để có tiền xài và ma túy để sử dụng.

Bản thân T là người sử dụng ma túy và không có việc làm ổn định nên T mua ma túy về vừa sử dụng vừa phân chia nhỏ ra để bán nhằm thu lợi bất chính. Từ khoảng đầu tháng 7/2025, T biết một phụ nữ tên thường gọi là Hà mập, ở khu vực xã Đ bán ma túy nên T đã 03 lần mua ma túy từ H3 để sử dụng và bán lại cho những người khác. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 7/2025 (T không nhớ rõ ngày) T sử dụng tài khoản zalo tên là "Lương Ngọc Cẩm T" gọi cho tài khoản zalo tên là "B tám chín" của H3, hỏi mua 2.500.000 đồng tiền ma túy. H3 đồng ý và hẹn T đến căn nhà gần đối diện trường THCS L1 thuộc ấp G, xã Đ để lấy ma túy. Khi T đến điểm hẹn, H3 giao cho T 01 gói ma túy và T trả tiền mặt 2.500.000 đồng cho H3. Số ma túy này, sau khi mua được, T mang về nhà trọ của T tại ấp P, xã T và sử dụng cho đến hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng giữa tháng 7/2025 (T không nhớ rõ ngày), cũng với cách thức như lần thứ nhất, T tiếp tục mua của H3 2.500.000 đồng ma túy và sau khi mua được ma túy, T mang về nhà trọ phân chia vừa sử dụng vừa bán lại cho 02 người khác (T không rõ nhân thân lai lịch).

Lần thứ ba: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 21/07/2025, cũng như 2 lần trước, T hỏi mua của H3 4.500.000 đồng ma túy, sau đó, T mang về nhà trọ phân chia ra làm 06 gói nylon chứa ma túy (trong đó có 01 gói khoảng 50 số, 01 gói khoảng 25 số, 01 gói khoảng 20 số, 03 gói nhỏ) và số còn lại T đã sử dụng 02 lần tại nhà trọ.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 24/7/2025, S nói với T là Võ Minh T2, sinh năm 2000, nơi thường trú: ấp C, xã Đ, thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đã đưa cho S 01 bịch ma túy để đi bán cho T2, một lúc sau S đưa 200.000 đồng tiền bán ma túy về cho T.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, T sử dụng tài khoản Messenger "Lương Tú T" gọi đến tài khoản M1 "Lê Thọ S" của S hẹn S đến địa điểm gần tiệm H5 thuộc ấp T, xã T để lấy 01 gói ma túy (khoảng 50 số) để S mang về phòng trọ của S thuộc ấp P, xã T cất giấu (nhằm mục đích bán cho người khác). Sau đó, khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, các đối tượng Võ Minh T2, Lã Dương Minh T3 (tên thường gọi là C) và T5 (chưa rõ nhân thân lai lịch) liên hệ với T để hỏi mua ma túy nên T tiếp tục gọi S đến địa điểm gần quán H6 để lấy ma túy đi bán. S điều khiển xe mô tô biển số 49E1-515.29 đến gặp T để nhận 03 bịch nylon

bên trong có chứa ma túy đá, T dặn S đi giao cho T5 01 bịch ma túy "25 số" với giá 2.500.000 đồng, giao cho C 01 bịch với giá 200.000 đồng và T2 01 bịch với giá 300.000 đồng. Sau khi nhận ma túy từ T, S điều khiển xe đến quán cà phê "Dũng M" thuộc ấp P, xã T, tỉnh Đồng Nai, để giao ma túy cho T5 thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang S cùng tang vật về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, sau đó, cơ quan Công an tiếp tục khám xét nơi ở của S và T, tiếp tục thu giữ tang vật như đã nêu ở trên.

Kết quả giám định chất ma túy:

Căn cứ bản Kết luận giám định số: 1271/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ xác định:

- 01 (một) phong bì bên trong có 03 (ba) túi nylon hàn kín chứa chất màu trắng (thu giữ của Lê Thọ S tại quán cà phê Dũng M, ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là **ma túy**, có khối lượng **2,7862 gam**, loại: **Methamphetamine;**

- 01 (một) phong bì bên trong có 01 (một) túi nylon hàn kín chứa chất màu trắng (thu giữ của Lương Ngọc Cẩm T tại nhà trọ của T, ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là **ma túy**, có khối lượng **1,5666 gam**, loại: **Methamphetamine**;

- 01 (một) phong bì bên trong có 01 (một) túi nylon hàn kín chứa chất màu trắng (thu giữ của S tại nhà trọ của S, ký hiệu M3) được niêm phong gửi giám định là **ma túy**, có khối lượng **4,8906 gam**, loại: **Methamphetamine**.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đ, Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S đã khai nhận mọi hành vi phạm tội của bản thân.

**** Vật chứng vụ án:***

- 01 gói niêm phong sau giám định số 1271/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ gồm ma túy còn lại sau giám định;

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh, số IMEI1: 864751066826473, số IMEI 2: 864751066826465, không gắn sim thu giữ của Lê Thọ S.

- 01 điện thoại di động hiệu S1 A03S, màu đen, IMEI1: 351547181531822, số IMEI 2: 356247271531821, không gắn sim thu giữ của Lương Ngọc Cẩm T.

- 600.000 đồng là số tiền bán ma túy của T.

- 200.000 đồng là số tiền T cho S.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, biển số: 49E1-515.29, số máy: JF66E0098366, số khung: RLHJF5819GY098339, dung tích xi lanh: 108.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 30/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định điểm b, i, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự tuyên bố:

- Bị cáo Lương Ngọc Cẩm T, Lê Thọ S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo T từ 10 năm đến 11 năm tù, bị cáo S từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa tuyên:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh, số IMEI1: 864751066826473, số IMEI 2: 864751066826465, không gắn sim và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S, màu đen, IMEI1: 351547181531822, số IMEI 2: 356247271531821, không gắn sim.

- Số tiền 800.000 đồng

+ Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong sau giám định số 1271/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ gồm ma túy còn lại sau giám định;

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S thừa nhận hành vi phạm tội. Các bị cáo thống nhất về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng thời gian từ giữa tháng 7 đến ngày 24/7/2025, tại khu vực ấp P, xã T, tỉnh Đồng Nai, Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S đã có hành vi 06 lần bán ma tuý cho người khác, cụ thể:

Vào giữa tháng 7/2025, T và S đã bán ma túy cho 02 người chưa rõ nhân thân lai lịch với số tiền mỗi người 200.000 đồng. Vào ngày 24/7/2025, T và S đã

bán cho Võ Minh T2 (01 lần) với số tiền 200.000 đồng; trong lúc đang chờ đợi để bán cho T2 200.000 đồng, Lã Dương Minh T3 với số tiền 300.000 đồng và một người đàn ông tên thường gọi là T5 với số tiền 1.500.000 đồng, với khối lượng ma túy là 2,7862 gam ma túy, loại: Methamphetamine, thì bị bắt quả tang. T thu lợi bất chính 600.000 đồng, S được lợi từ việc giúp T bán ma túy là được sử dụng ma túy miễn phí và được T cho 200.000 đồng. Khối lượng ma tuý mà T và S đang cất giấu tại nơi ở của mình để bán cho người khác là 6,4572 gam ma túy, loại: Methamphetamine.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Đồng Nai đã mô tả. Hành vi phạm tội của các bị cáo Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* thuộc trường hợp *"Phạm tội 02 lần trở lên"* và *"Heroine, C1, M2, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam"* theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người. Bị cáo Lê Thọ S từng bị xét xử chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của các bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục cácbị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thọ S có 01 tình tiết tăng nặng là *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T là phụ nữ có con còn nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong sau giám định số 1271/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ gồm ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh, số IMEI1: 864751066826473, số IMEI 2: 864751066826465, không gắn sim thu giữ của Lê Thọ S là công cụ dùng để mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu S1 A03S, màu đen, IMEI1: 351547181531822, số IMEI 2: 356247271531821, không gắn sim thu giữ của Lương Ngọc Cẩm T là

công cụ dùng để mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 600.000 đồng là số tiền bán ma túy của T và 200.000 đồng là số tiền T cho S là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, biển số: 49E1-515.29, số máy: JF66E0098366, số khung: RLHJF5819GY098339, dung tích xi lanh: 108 mà Lê Thọ S dùng làm phương tiện để đi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định đây là xe của anh Nguyễn Công T4. Ngày 23/7/2025, anh T4 cho S mượn xe đi chơi với bạn bè, không biết việc S sử dụng xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Võ Minh T2 và Lã Dương Minh T3 là các đối tượng mua ma túy của Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S: Quá trình điều tra không xác định được khối lượng ma túy mà T2 và T3 đã mua của T và S nên hành vi của T2 và T3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của T2, qua xác minh tại địa phương nơi T2 và T3 cư trú, xác định T2 và T3 không thuộc các trường hợp thuộc điểm a, b, c, d Khoản 1 Điều 256a của Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự. Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi phạm hành chính đối với Võ Minh T2 và Lã Dương Minh T3 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", quy định Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và Thông báo cho địa phương biết.

- Đối với đối tượng "H3 mập" là người bán ma túy cho Lương Ngọc Cẩm T, đối tượng T5 là đối tượng đã liên hệ mua ma túy của Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S, qua điều tra, xác minh hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của "Hà Mập" và "Toàn" nên Cơ quan CSĐT chưa có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

òaHHJJJJJjjjdncncsnjcjjjjjjneqjd'ưnhfcowiujJjznqdsnhhudhh

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b, i, khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; riêng bị cáo Lê Thọ S áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

2. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lương Ngọc Cẩm T và Lê Thọ S (tên gọi khác: Bé H1) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc Cẩm T 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/7/2025 đến ngày 01/8/2025).

Xử phạt bị cáo Lê Thọ S (tên gọi khác: Bé H1) 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2025.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau giám định số 1271/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ gồm ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh, số IMEI1: 864751066826473, số IMEI 2: 864751066826465, không gắn sim và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S, màu đen, IMEI1: 351547181531822, số IMEI 2: 356247271531821, không gắn sim.

+ Số tiền 800.000 đồng.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7-Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 145/QĐ-VKSKV7 ngày 30/12/2025; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/12/2025; Biên lai số 0013096 ngày 31/12/2025).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo Lương Ngọc Cẩm T, Lê Thọ S (tên gọi khác (Bé H1) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 7-Đồng Nai ;
- Phòng THA Dân sự Khu vực 7-Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lý Và D-T **Trần Thị V**

Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Trần Đình H4-Trương Thị Lệ Thanh	**Trần Thị V**